

DEXTROMETHORPHAN HBr 15 mg

VIÊN NANG CỨNG

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nang cứng chứa: Dextromethorphan HBr 15 mg
Tá dược: Avicel, Tinh bột mì, HPMC, Titan dioxide, Talc, Quinolein yellow, Blue patent, Natri lauryl sulfat.

DẠNG TRÌNH BÀY:

Chai 200 viên nang cứng.

DƯỢC LỰC:

Dextromethorphan là thuốc giảm ho có tác dụng lên trung tâm ho ở hành não. Dextromethorphan không có tác dụng giảm đau và ít tác dụng an thần. Thuốc được dùng giảm ho nhất thời do kích thích nhẹ ở phế quản và họng như cảm lạnh thông thường hoặc hít các chất kích thích. Thuốc thường được dùng phối hợp với nhiều chất khác trong điều trị triệu chứng đường hô hấp trên. Thuốc không có tác dụng long đờm.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- Dextromethorphan được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa và có tác dụng trong vòng 15 - 30 phút sau khi uống, kéo dài khoảng 6 - 8 giờ.
- Thuốc được phân bố rộng rãi đến các mô và chuyển hóa ở gan thành các chất chuyển hóa demethyl.
- Thuốc bài tiết qua nước tiểu dưới dạng không đổi và các chất chuyển hóa.

CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị triệu chứng ho do họng và phế quản bị kích thích khi cảm lạnh thông thường hoặc khi hít phải chất kích thích.
- Ho không có đờm, mạn tính.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với thành phần thuốc.
- Người bệnh đang điều trị các thuốc ức chế monoamin oxydase (IMAO).
- Bệnh nhân suy hô hấp, bệnh hen suyễn.
- Trẻ em dưới 2 tuổi.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Thường gặp: mệt mỏi, chóng mặt, nhịp tim nhanh, buồn nôn.
- Ít gặp: nổi mề đay.
- Đôi khi buồn ngủ nhẹ, rối loạn tiêu hóa.
- Sử dụng quá liều có thể gây ức chế thần kinh trung ương và suy hô hấp.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Trẻ em 6 - 12 tuổi: 15 mg, 6 - 8 giờ/lần. Tối đa 60 mg / 24 giờ.
- Người lớn và trẻ em > 12 tuổi: 15 mg mỗi 4 giờ. Tối đa 120 mg/ 24 giờ.

- Những người bệnh có nguy cơ suy hô hấp và những người bệnh có ho khạc đờm, mũi, thời gian tối đa dùng thuốc không quá 7 ngày.

THẬN TRỌNG:

- Tránh dùng chung với rượu hay các thức uống và thuốc có chứa cồn.
- Người bệnh bị ho có nhiều đờm và ho mạn tính ở người hút thuốc, hen hoặc tràn khí.
- Người bệnh có nguy cơ hoặc đang bị suy giảm hô hấp.
- Dùng dextromethorphan có liên quan đến giải phóng histamin, do đó thận trọng với trẻ em bị dị ứng.
- Nguy cơ lạm dụng thuốc và phụ thuộc dextromethorphan có thể xảy ra, đặc biệt là khi dùng liều cao và kéo dài.
- **Phụ nữ mang thai:** Dextromethorphan được coi là an toàn khi dùng cho người mang thai và không có nguy cơ cho bào thai. Nhưng nên thận trọng khi dùng các chế phẩm phối hợp có chứa ethanol và nên tránh dùng trong khi mang thai. Một số tác giả khuyên người mang thai không nên dùng các chế phẩm có dextromethorphan.
- **Phụ nữ đang cho con bú:** Tránh dùng các chế phẩm phối hợp dextromethorphan với ethanol cho người cho con bú.
- **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Cần thận trọng khi lái xe và đang vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Không nên sử dụng đồng thời với các thuốc IMAO.
- Tránh dùng chung với rượu hay các thức uống và thuốc có chứa cồn.
- Dùng đồng thời với các thuốc ức chế thần kinh trung ương có thể tăng cường tác dụng ức chế thần kinh trung ương.
- Quinidin ức chế cytochrom P450 2D6 làm giảm chuyển hóa của dextromethorphan ở gan, làm tăng nồng độ chất này trong huyết thanh và tăng các tác dụng không mong muốn của dextromethorphan.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

- **Quá liều:** triệu chứng buồn nôn, nôn, buồn ngủ, nhìn mờ, rung giật nhãn cầu, bí tiểu tiện, ảo giác, suy hô hấp, co giật.
- **Xử trí:** hỗ trợ, dùng naloxon 2 mg tiêm tĩnh mạch, cho dùng nhắc lại nếu cần tới tổng liều 10 mg.

NẾU CẦN BIẾT THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.

ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM.

BẢO QUẢN: dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

THH0032-1



Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM**

Số 4, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Hotline: 1800.555.535

E-mail: imp@imexpharm.com